TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2017/QĐST - KDTM	*Bình Tân, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 50, Điều 55 và Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2017/TLST - KDTM ngày 09 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH A**

Địa chỉ: Đường M, Phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có ông: **Phạm Văn T**, là người đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: **Công ty Cổ phần S**

Địa chỉ: Đường X, Khu Công nghiệp V, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có ông: **Nguyễn Chí C**, là người đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hai bên xác nhận tổng số tiền còn nợ là 1.121.822.969 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi mốt triệu tám trăm hai mươi hai ngàn chín trăm sáu mươi chín đồng). Trong đó: Tiền hàng còn nợ là 1.016.950.000 đồng (Một tỷ

không mười sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính đến ngày 22 tháng 8 năm 2017 là 104.872.969 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn chín trăm sáu mươi chín đồng) và thỏa thuận như sau:

Công ty Cổ phần S có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH A số tiền trên trong thời hạn 03 (Ba) tháng, tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2017 đến ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn tất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày Công ty TNHH A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần S chưa trả cho Công ty TNHH A số tiền trên, thì hàng tháng Công ty Cổ phần S còn phải trả thêm cho Công ty TNHH A tiền lãi theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngay sau khi trả xong số tiền trên và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán (nếu có), các bên hủy hợp đồng mua bán hàng hóa và các giấy tờ có liên quan mà hai bên đã xác lập.

2.2. Về án phí: Công ty Cổ phần S tự nguyện chịu 22.827.340 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm tám trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm bốn mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty TNHH A 21.683.275 đồng (Hai mươi mốt triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng) là tiền tạm ứng án phí mà ông Phạm Văn T đã nộp thay theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001956 ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Văn Đường